TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK SONG** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2023/HS-ST
Ngày 22-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Minh.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn trọng Chuẩn và bà Trần Thị Gấm;
- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Lâm Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã ĐăkN'Drung, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 76/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2023/QĐXXST - HS ngày 02/11/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Văn S,** sinh năm 1995, tại tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 06/12; Con ông Trần Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1964; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: 01. Ngày 29/9/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn được áp dụng: Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/7/2023 cho đến nay - Có mặt.

2. Họ và tên: **Hồ Đức Trung H,** sinh năm 1997, tại tỉnh Đăk Lăk; Nơi cư trú: Bản Đ, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Con ông Hồ Đức P, sinh năm 1967 và bà Bùi Thị D, sinh năm 1974; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn được áp dụng: Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/7/2023 cho đến nay - Có mặt.

- Người làm chứng:
1. Ông Phùng Văn L – Vắng mặt.
2. Ông Nguyễn Tất M – Vắng mặt.
Cùng địa chỉ: Thôn 4, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 11/7/2023 Trần Văn S rủ Hồ Đức Trung H đi mua ma túy về sử dụng thì H đồng ý, H điều khiển xe mô tô hiệu Wave, BKS 48F1- 022.74 chở S đến xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông, đến khoảng 14 giờ cùng

ngày thì gặp một người đàn ông (*không rõ nhân thân, lai lịch*) hỏi mua ma túy, S lấy số tiền 2.000.000 đồng của mình đưa cho người đàn ông này, khoảng 30 phút sau S nhận 01 gói giấy trắng bên trong có giấy bạc màu vàng chứa chất rắn màu trắng là ma túy loại heroin. Sau khi lấy ma túy, S và H sử dụng một ít bằng hình thức chích vào cơ thể. Số ma túy còn lại S gói vào giấy bạc cất vào ngăn kéo đầu tiên, bên trái trong chiếc ví da màu xanh bạc để trong túi áo khoác. Trên đường đi về S, H tiếp tục sử dụng ma túy bằng hình thức chích vào cơ thể tại bụi cây ven đường. Khi về nhà H thì cả hai lấy 01 ít ma túy sử dụng bằng hình thức chích ma túy vào cơ thể, số ma túy còn lại S cất vào ví da, bỏ vào túi áo khoác. Khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 11/7/2023 S cùng H đến khu vực nghĩa trang thuộc Thôn 4, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông lấy thêm 01 gói giấy trắng chứa ma túy trong bịch ni lông màu vàng (*có đường kẻ ngang màu xanh*) đựng trong bao thuốc lá JET, được cất giấu tại khu vực nhà tắm ở 01 căn nhà hoang mà S liên hệ theo số điện thoại 0339884858 với người đàn ông tên Trịnh (*không rõ nhân thân, lai lịch*) mua gói ma túy với số tiền 500.000 đồng nhưng S nói mua tH, lần sau trả tiền thì Trịnh đồng ý và nói S đến nhà hoang nơi Trịnh cất giấu ma túy trước đó. Khi S và H đi từ nhà hoang ra đường thuộc Thôn 4, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (*khu vực nghĩa trang*) thì bị lực lượng Công an xã Nâm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông bắt quả tang. Thu giữ 01 gói giấy bạc chứa chất rắn màu trắng trong 01 gói ni lông màu vàng (*có đường kẻ ngang màu xanh*) để ngăn kéo đầu tiên, bên trái trong chiếc ví da màu xanh bạc trong túi áo khoác của Trần Văn S; 01 gói giấy màu trắng, bên trong có giấy bạc màu vàng chứa chất bột màu trắng đựng trong bao thuốc lá JET, được cất giấu trong túi áo khoác bên phải của Trần Văn S; 01 điện thoại Nokia màu đen, loại bàn phím của Trần Văn S; 01 xe mô tô loại Wave biển kiểm soát 48F1- 022.74 mà Trần Văn S và Hồ Đức Trung H điều khiển đi mua ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 270/KL-KTHS ngày 14/7/2023 của Phòng Kỹ Thuật Hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói giấy màu trắng được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 01 gửi giám định là ma túy, loại heroin, có khối lượng mẫu là 0,1634 gam; Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói giấy bạc màu vàng được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 02 gửi giám định là ma túy, loại heroin, có khối lượng mẫu là 0,9087 gam.

Hoàn lại đối tượng giám định: Chất rắn màu trắng trong bì thư ký hiệu số 01 có khối lượng mẫu là 0,1506 gam heroin, Chất rắn màu trắng trong bì thư ký hiệu số 02 có khối lượng mẫu là 0,8824 gam heroin.

Tại bản Cáo trạng số 74/CTr-VKS ngày 24/10/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song đã truy tố các bị cáo Trần Văn S, Hồ Đức Trung H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Trần Văn S, Hồ Đức Trung H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- *Về hình phạt:* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hồ Đức Trung H từ 01 năm 06

tháng đến 02 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 11/7/2023; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn S từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 11/7/2023.

- *Về vật chứng của vụ án:* Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 1,0330 gam heroin hoàn lại sau giám định; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen, loại bàn phím, gắn sim số 0339884858 đã qua sử dụng mà bị can Trần Văn S sử dụng vào việc phạm tội. Trả lại xe mô tô Wave, màu đen trắng đỏ, BKS 48F1- 022.74 mang tên Bùi Thị Duyên cho chị Bùi Thị Duyên là chủ sở hữu hợp pháp.

Tại phiên toà, các bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] ***Về hành vi, quyết định tố tụng:***

Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Song, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hai hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] ***Về hành vi khách quan và hậu quả do hành vi khách quan của bị cáo gây ra, bị cáo khai nhận như sau:***

Tại phiên toà, các bị cáo Trần Văn S, Hồ Đức Trung H đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông đã truy tố, lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ thu thập có lưu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên toà.

Hội đồng xét xử xét thấy: Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 11/7/2023, Trần Văn S và Hồ Đức Trung H cùng nhau mua ma túy của một người đàn ông (*không rõ nhân thân, lai lịch*) ở xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông với số tiền 2.000.000 đồng của S, về sử dụng. Đến khoảng 20 giờ 00 phút ngày 11/7/2023 S cùng H lấy thêm 01 gói ma túy, được cất giấu tại khu vực nhà tắm ở 01 căn nhà hoang gần khu vực nghĩa trang thuộc Thôn 4, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông mà

S mua người đàn ông tên Trịnh trước đó. Khi S và H lấy gói ma túy đi từ nhà hoang ra đường thì bị lực lượng Công an xã Nâm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông bắt quả tang cùng vật chứng là 1,0721 gam heroin; 01 điện thoại Nokia màu đen, loại bàn phím; 01 xe mô tô hiệu Wave biển kiểm soát 48F1- 022.74.

Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở pháp lý để kết luận các bị cáo Trần Văn S và Hồ Đức Trung H dã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

..."

[3] ***Đánh giá tính chất vụ án:***

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến những quy định của Nhà Nước về quản lý chất ma tuý. Các bị cáo là công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết được việc tàng trữ trái phép chất ma tuý để sử dụng là vi phạm pháp luật, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến đời sống cộng đồng, làm mất trật tự an ninh tại địa phương. Nhưng với ý thức coi thường pháp luật, để thoả mãn nhu cầu của bản thân các bị cáo tàng trữ trái phép trong người 1,0721 gam heroin với mục đích để sử dụng nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình.

Do đó, để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy cần có một mức án thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và hậu quả tội phạm để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành công dân tốt cho xã hội biết tôn trọng pháp luật.

[4] ***Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:***

- Về nhân thân: Bị cáo S là người có nhân thân xấu, ngày 29/9/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, sau khi chấp hành xong hình phạt bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng, sửa chữa mình mà ngày 11/7/2023 tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

- Về tình tiết tăng nặng: Đối với bị cáo Trần Văn S, tại thời điểm phạm tội ngày 17/11/2023 bị cáo chưa được xóa án tích thuộc trường hợp tái phạm, nên bị cáo được áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội và có tác dụng răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] ***Về các vấn đề khác liên quan đến vụ án:***

- Đối với người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch và người đàn ông tên Trịnh, không rõ nhân thân, lai lịch bán ma túy cho bị cáo Trần Văn S, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Song đã tiến hành xác minh nhưng chưa có kết quả nên tách ra để tiếp tục xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Văn S và Hồ Đức Trung H, Công an huyện Đắk Song đã ra Quyết định số 86, 87/QĐ-XPHC ngày 03/10/2023 xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng/01 người là phù hợp nên chấp nhận.

[6] ***Vật chứng của vụ án:***

- Đối với1,0330 gam heroin hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động Nokia màu đen, loại bàn phím, gắn sim số 0339884858 đã qua sử dụng mà bị can Trần Văn S sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp.

- Đối với xe mô tô Wave, màu đen trắng đỏ, BKS 48F1- 022.74 mang tên Bùi Thị Duyên. Quá trình điều tra xác định xe mô tô này thuộc chủ sở hữu của chị Bùi Thị Duyên, chị Duyên không biết việc bị cáo Hồ Đức Trung H dùng xe này đi mua ma túy về sử dụng nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Song ra quyết định xử lý vật chứng trả chiếc xe trên cho chị Bùi Thị Duyên là chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp nên cần chấp nhận.

[7] ***Về án phí:*** Bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Văn S và Hồ Đức Trung H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hồ Đức Trung H 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11/7/2023.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn S 02 (Hai) năm 06

(sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11/7/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 1,0330 gam heroin hoàn lại sau giám định;
- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen, loại bàn phím, gắn sim số 0339884858 đã qua sử dụng mà bị can Trần Văn S sử dụng vào việc phạm tội.
- Trả lại xe mô tô Wave, màu đen trắng đỏ, BKS 48F1- 022.74 mang tên Bùi Thị Duyên cho chị Bùi Thị Duyên là chủ sở hữu hợp pháp.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Trần Văn S và Hồ Đức Trung H, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đắk Nông;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;*
- *Phòng PV 27 CA tỉnh Đắk Nông;*
- *VKSND huyện Đắk Song;*
- *Công an huyện Đắk Song;*
- *Chi cục THA DS huyện Đắk Song;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu: HSVA, TA.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

TRẦN ĐÌNH MINH